

## BÁT NHÃ ĐĂNG LUẬN THÍCH

### QUYỂN 12

#### Phẩm 20: QUÁN NHÂN QUẢ HÒA HỢP

Thích: Nay phẩm này, cũng là ngăn cháp là chỗ đối trị của “không”. Do Tỳ Thế sư v.v... ở trong phẩm trước lập thời không thành nên nói tiếp phẩm đây.

Người Tỳ Bà sa và người Tăng Khư đều nói: Trong đệ nhất nghĩa có thời như thế. Vì quả có sinh diệt, như hạt giống và nước đất hoà hiệp, do thời tiết “thể” hữu nên mầm được sinh. Nếu không nhân thì, quả tức không sinh. Cho nên như trước đã nói, vì lực của nhân nên phải biết có thời. Luận giả nói: Nếu “hữu” nói nhân duyên hoà hiệp có quả sinh thì, nay sẽ trả lời việc đó, như Luận, Kệ nói:

*Nếu nói các nhân duyên  
Hoà hiệp mà quả sinh  
Quả ấy trước đã có  
Sao cần hoà hiệp sinh?*

Thích: Trong hoà hiệp nếu có quả thì mắc lỗi như thế. Vì sao vậy? Vì hữu chẳng sinh. Nếu hữu mà từ trong hoà hiệp sinh thì hữu vì sao sinh? Nếu nói là sinh thì, trong hoà hiệp tức không có. Vì sao? Vì pháp của hữu và sinh mâu thuẫn. Lại nữa, nếu có quả thì không sinh, vì đã có. Nếu quả đã có thì chẳng cần sinh nữa. Vì sao vậy? Vì sinh chẳng sinh hai thứ này mâu thuẫn. Nếu “hữu” nói trong nhân duyên hoà hiệp không quả mà có thể sinh quả ấy nay ta sẽ trả lời việc đó, như luận kệ nói:

*Nếu nói các nhân duyên  
Hoà hiệp mà quả sinh  
Trong hoà hiệp không quả  
Sao cần hoà hiệp sinh.*

Thích: Đây nói quả chẳng sinh. Vì không có sinh nên thí như sừng thỏ. Nếu không có sinh thì thể của pháp sinh hoại, chính là lỗi lập nghĩa v.v... của ông. Nếu lập trong nhân duyên hòa hiệp có quả thì lại. Như luận, kệ nói:

*Nếu nói các nhân duyên  
Hòa hiệp mà có quả  
Quả ấy phải giữ được  
Mà thật chẳng giữ được.*

Thích: Đây nói quả chẳng thể nắm giữ. Vì sao? Vì nhất tâm muốn nắm giữ mà chẳng có thể nắm giữ, vì quả không có. Dưới đây làm nghiệm trong hòa hiệp có mầm gọi là quả cũng chẳng thể nắm giữ. Vì sao? Vì trong hòa hiệp không có quả nên chẳng thể nắm giữ. Nếu chẳng thể nắm giữ thì trong ấy tức không có, thí như trong hạt giống không có bình, lụa. Như thế ở trong hòa hiệp không có mầm gọi là quả nên chẳng thể nắm giữ. Người Tăng Khư nói: Kia nói trong hòa hiệp không thể nắm giữ thì cũng có nghĩa ấy. Đó như nói chỗ rất xa, rất gần và các căn tổn hoại; khi tâm mê muội, có ngăn cách v.v... có thể chướng ngại sự nắm giữ. Nên tuy có vật thể mà chẳng thể nắm giữ chứ chẳng hoàn toàn không có mới không thể nắm giữ. Nếu nói không có thì chính là lỗi kia nêu ra nhân, lập nghĩa. Lại có người Tăng Khư khác nói: Như lỗi đã nói trước, nay sẽ nói lại: Kia trước đưa ra nhân nói chẳng thể nắm giữ thì, nhân đây có những nghĩa gì? Là chính hiện lượng chẳng thể nắm giữ chẳng? Như thức của căn mà thật là có, cũng chẳng bị hiện lượng nắm giữ. Nên kia lập nhân thì, chẳng phải là hoàn toàn. Nếu dùng nghiệm lượng chẳng thể nắm giữ, thì nghĩa nhân không thành. Cũng như nghiệm trong nhân có quả, vì có nắm giữ, có thể lượng. Nếu có thể lượng thì, nhân tức chẳng không, thí như có thể của quả hữu. Như thế, hai thứ khổ lạc có thể làm nhân của ba thứ phiền não các kiến tham sân v.v... Năm thứ như sắc thanh v.v..., cũng có thể làm nhân của ba thứ phiền não: tham sân v.v... Vì nhân ấy cùng có nghiệm lượng, nên quả trong nhân có thể nắm giữ. Tuy ông nói hiện lượng chẳng thể nắm giữ, nhưng nay nghiệm lượng là có khả năng nắm giữ nên nghĩa nêu ra nhân kia không thành. Nếu hiện lượng và nghiệm lượng đều không thể nắm giữ thì, đây trái với nghĩa của tôi và nhân không thành. Luận giả nói: Tôi nói chẳng thể nắm giữ nghĩa là ở trong nhân duyên hòa hiệp rất ráo không có quả nên chẳng thể nắm giữ. Ông nói chỗ rất xa... cũng chẳng thể nắm giữ, chẳng phải hoàn toàn không có thì trong thế đế cũng không lý này, huống là đệ nhất nghĩa ư? Đối với trong đệ nhất nghĩa cũng không

có vật ở chỗ rất xa v.v.... Khổ, lạc, sắc, thanh... như trên nói thì trong đệ nhất nghĩa cũng không có, tức là nghĩa nhân không thành. Chỗ nói là quả tức, quả cũng tự thể là “không”. Nếu trong nhân không có quả thì trong thế đế quả cũng chẳng sinh. Thí như cây cự chẳng có thể sinh cự, nhân cũng không thể sinh nhân. Ông nói nhân có thể sinh quả thì ở trong thế đế cũng đã bị phá. Lại có người Tăng Khư khác nói: Hoặc khi nhân chưa sinh, trước đó là thể của nhân không có, quả cũng trước đó “không có” mà sau mới sinh. Luận giả nói. Nay sẽ nói nghiệm. Nếu trước đó là nhân “không có”, thì sau đó cũng chẳng sinh “không có”. Thí như không hoa, thạch nữ... diễn rộng như nói nghiệm ở trước. Nay lại tổng đáp người Tuđala (Kinh bộ sư) và Tỳ thế sư cùng chấp trong nhân không có quả, Như luận kệ nói:

*Nếu nói các nhân duyên*

*Hòa hiệp không có quả*

*Tức là thời các nhân duyên*

*Đồng với chẳng nhân duyên.*

Thích: Đây nói không có quả, nghĩa là quả rỗng không Nhân cùng quả ấy sai biệt thế nào?

Tướng nhân là nói tự quả sinh, vô gián sinh, tự phần sinh, cùng sai biệt. Đó là tướng nhân. Tướng duyên nghĩa là thông sinh các thứ quả, có thể nuôi lớn vật khác, khiến cho vật khác, khiến cho vật khác nối tiếp, cho đến chỗ xa thông sinh các quả. Chẳng phải tự phần sinh có thể rộng lợi ích, Những thứ như thế gọi là tướng nhân, duyên sai biệt. Đồng với chẳng phải nhân duyên, nghĩa là chẳng phải nhân duyên chẳng sinh ở quả. Vì sao vậy? Vì quả rỗng không. Do đó nhân duyên đồng với chẳng phải nhân duyên. Lại nữa, nay vì người chấp trong nhân không có quả mà nêu ra nghiệm trong đệ nhất nghĩa: các nhân duyên như hạt giống v.v... chẳng thể sinh quả. Vì sao vậy? Vì quả rỗng không, thí như chẳng phải nhân duyên. Lại nữa, người Tu đa la nói duyên có thể sinh quả. Vì sao vậy? Vì có duyên quyết định có thể sinh quả. Cho nên, nếu quả rỗng không thì nghĩa chẳng tương ưng. Luận giả nói: Trong đệ nhất nghĩa không có nghiệm như vậy. Trở lại đồng với lỗi chẳng phải nhân duyên ở trên. Muốn khiến người khác tin hiểu thì nghiệm của ông không có lực. Người Tu đa la lại nói: thấy hạt giống lúa có thể sinh mầm lúa. Vì thế nên ông nêu ra nhân là không có nghĩa lý. Luận giả nói: ở trong thế đế thật thấy hạt lúa có thể sinh mầm lúa nhưng chẳng phải đệ nhất nghĩa. Như ở trong đệ nhất nghĩa lúa sinh mầm thì nghĩa ấy chẳng đúng. Như vậy, quán sát quả “hữu” sinh thì chẳng đúng. Như trả

lời trước. Ông lập quả sinh diệt, cho là nhân thì quả có nghĩa sinh cũng chẳng đúng. Lại nữa, nay hỏi người chấp trong nhân không có quả: nhân là sinh quả rồi mà diệt? Là chưa sinh quả mà diệt trước ư? Người chấp trả lời rằng: tôi có lỗi gì làm hai câu hỏi này. Luận giả nói, nghĩa chẳng tương ứng như luận kệ nói:

*Công năng tạo quả xong,  
Rồi nhân ấy mới diệt,  
Cùng nhân và nhân diệt  
Tức bèn có hai thể*

Thích: Đây là nói trong thế đế cũng không muốn mắc lỗi cùng là diệt, là một pháp mà có hai “thể”. Lại nữa, nếu công năng tạo tác chưa cho quả, mà diệt trước thì nay sẽ tiếp tục đáp. Như luận kệ nói:

*Nhân chưa thể cho quả  
Mà nhân diệt trước rồi,  
Nhân diệt quả vẫn khởi  
Quả này tức không nhân.*

Thích: Đây là nói chẳng muốn không nhân mà có quả, vì thế cho nên chẳng phải nhân diệt rồi mà quả mới sinh. Vì sao? Vì đã diệt. Thí như đã diệt lâu, thì nghĩa này tất cả thế gian đều cùng hiểu, cũng lại chẳng cần khiến cho mọi người hiểu. Người Tu đa la lại nói: pháp hòa hiệp khởi có đồng thời năng sinh quả. Như đèn và ánh sáng đồng thời mà khởi, nghĩa ấy nên như vậy. Luận giả nói: nếu nói đồng thời mà sinh quả thì cũng chẳng như vậy. Như luận kệ nói:

*Nếu đồng thời hòa hiệp  
Mà năng sinh quả ấy  
Năng sinh và sở sinh  
Đọa ở trong nhất thời*

Thích: Đây nói có lỗi đồng thời mà chẳng muốn khiến hai pháp năng sinh, sở sinh, như hai cha con đồng thời mà khởi; có lỗi như trên. Lại nữa, vì sao khác thời khởi, nghĩa là sở sinh và năng sinh nhân quả là hai. Nay tiếp làm nghiệm, chẳng phải quả cùng nhân hòa hiệp đồng thời đều khởi. Vì sao vậy? Hai thứ sở sinh và năng sinh, thí như hai cha con. Như trước đã nói có đồ đựng, bắc đèn, dầu... hòa hiệp có lực, cho nên trong thế đế đèn và ánh sáng đồng thời khởi, chẳng phải đèn và ánh sáng đối với nhau làm nhân quả. Thế nên ông nói không khéo. Lại có người Tăng khư khác nói: Quả trước lúc chưa hòa hiệp đã khởi trước, sau khi hòa hiệp mới hiển bày rõ. Luận giả đáp rằng không có nghĩa ấy như luận kệ nói:

*Nếu trước chưa hòa hiệp  
 Đã có quả khởi ấy  
 Là nhân duyên kia rồi  
 Quả khởi thì không nhân.*

Thích: Đây nói là nhân duyên hòa hiệp mà có quả trước, trong thế đế thật cũng chẳng thấy có như việc này. Vì thế, trong pháp Phật ta không có quả khởi trước. Ông nói sau đó hiển bày rõ thì trước đã đáp xong. Lại có người Tăng cư khác nói: Pháp nhân tuy đã diệt mà đến lúc quả khởi vẫn có “thể” của nhân trụ. Luận giả nói: nếu nhân diệt rồi mà “thể” chẳng bỏ tức trụ làm thể của quả thì không có nghĩa như thế. Vì sao? Như luận, kệ nói:

*Nếu nhân biến làm quả  
 Nhân liền có hướng đi  
 Trước có mà lại sinh  
 Thời đọa trùng sinh lỗi.*

Thích: Đây nói “thể” của nhân làm quả, mà thể chẳng xả. Như Đê bà đạt đa, chẳng bỏ nhà này mà đến nhà kia. Vì sao vậy? Vì “thể” của nhân đã có, mà lại khởi nữa tức là sinh lại, đã chẳng sinh quả thì hoàn toàn không có tạo tác. Lại nữa, nếu nói tức nhân biến làm quả thì “tức là” chẳng gọi biến; biến chẳng gọi “tức là” như “nắm bùn” chẳng tức là bình, “nắm bùn” diệt rồi mà có bình sinh, chẳng được xưng biến vì bất biến, thí như tự thể của biên. Người Tăng cư lại nói: Nhân có thể sinh quả. Nghĩa của tôi như vậy, không có lỗi như trên. Luận giả nói: Nếu không xả thể của nhân mà gọi là quả thì chỉ là danh tự sai biệt, không có “thể” của quả, như lỗi nói trên, ông chẳng thể tránh khỏi. Nếu xả “thể” của nhân mà nhân trở lại trú trong thể quả khi quả khởi thì nghĩa chẳng như vậy. Ông chẳng suy lường mới nói như vậy. Lại nữa, nay hỏi có người Tăng cư khác chấp ông nói nhân có thể khởi là nhân đã diệt có thể khởi quả hay là chưa diệt có thể khởi quả chẳng! Cả hai đều chẳng như vậy. Như luận kệ nói:

*Là đã diệt sinh quả?  
 Là chưa diệt sinh quả?  
 Nhân diệt thì đã hoại  
 Sao có thể sinh quả?*

Thích: Đây nói đã diệt tức chẳng là nhân nữa sao có thể sinh quả. Nếu nhân khởi rồi mà thể chẳng diệt sao có thể sinh quả. Chỗ ông nói, nghĩa không tương ứng. Lại có người Tăng cư khác nói: Pháp thật hằng trú, mà thể của vật trước diệt, thể của vật sau khởi. Có biến dị này, vì

nghĩa ấy nên thể của nhân chẳng diệt mà có thể sinh quả. Luận giả nói: Đó cũng có lỗi. Khi thể của trước diệt, pháp thật cũng diệt. Vì sao? Vì pháp thật và thể của vật chẳng khác. Thí như thể pháp đã diệt. Khi thể của pháp khởi pháp thật cũng khởi. Vì sao? Vì pháp thật cũng của vật thể chẳng khác. Thí như thể pháp đã khởi. Như ông đã nói thì cùng đạo lý thế để trái nhau. Nếu dựa theo đạo lý của đệ nhất nghĩa thì có thể pháp nào diệt, có thể pháp nào sinh mà nói có biến dị ư? Vì sao vậy? Vì tất cả thời không có thí dụ. Ông đã nói thì nghĩa ấy chẳng đúng. Lại nữa, ông nói thể của pháp trước diệt thì thể này chính là thể của nhân hay chẳng phải thể của nhân? Nếu chính là thể của nhân thì thể của pháp trước diệt tức thể của nhân cũng diệt. Kệ nói: nhân diệt thì nghĩa là chẳng phải nhân đã diệt ấy có lực có thể khởi quả. Lại nữa, nếu pháp trước diệt chẳng phải thể của nhân thì như luận kệ nói:

*Nhân quả hòa hiệp trụ  
 Thể nào được sinh quả  
 Chẳng cùng quả hòa hiệp  
 Vật nào năng sinh quả?*

Thích: Đây nói nhân chẳng sinh quả. Vì sao? Vì thể của nhân quả chẳng khác. Như tự thể của nhân chẳng tự sinh nhân. Nếu nhân và quả hòa hiệp cùng trụ, đã chẳng sinh quả, nhân tức vô dụng. Vì thể pháp có điên đảo nên là lỗi của ông lập nghĩa. Hoặc có người nói: nhân chẳng cùng quả hòa hiệp thì cũng như trên trả lời: vật chẳng sinh quả. Vì sao? Vì quả rỗng không, thí như quả ngoài khác. Tạm đã ngăn tổng quát về nhân có thể sinh quả, nay sẽ nói riêng để ngăn quả của nhân thức kia v.v.... Nếu nhân thức này dùng mắt làm nhân thì mắt này là thấy rồi thủ cảnh hay là chẳng thấy mà thủ cảnh. Cả hai đều chẳng đúng. Nếu mắt thấy mà thủ, rồi sau thức khởi thì thức tức vô dụng. Nếu mắt chẳng thấy mà thủ thì cảnh giới của sắc tức là vô dụng. Lại có người nói: trong đệ nhất nghĩa nhân có thể sinh quả. Vì sao vậy? Vì nhân là tác nhân cho quả. Nếu nhân chẳng sinh quả thì sửa chẳng phải nhân của lạc. Thí như sữa và bình. Luận giả nói: Ông nói chẳng khéo. Vì sao vậy? Như luận kệ nói:

*Không có quả quá khứ  
 hiệp với nhân quá khứ.  
 Cũng không quả vị lai  
 hiệp với nhân đã sinh.*

Thích: Đây nói nhân quả đều không có. Thí như sừng thỏ. Lại nữa, nhân quá khứ, vì thời riêng cho nên tức không cùng quả hòa hiệp. Lại

nữa, quả đã sinh chưa sinh và nhân đã sinh, chưa sinh chẳng hòa hiệp. Như luận kệ nói:

*Đã quả và chưa nhân  
Rốt cuộc không hòa hiệp  
Chưa quả và đã nhân  
Cũng lại không hòa hiệp.*

Thích: Đây nói thời riêng. Nhân quả là hai. Quả đã sinh cùng nhân đã sinh, chưa sinh; quả đã hoại cùng nhân đã hoại, chưa hoại chẳng hòa hiệp. Như luận kệ nói:

*Không có quả đã sinh  
Hợp nhân đã chưa sinh  
Cũng không đã quả hoại  
Hợp nhân đã, chưa hoại.*

Thích: Đây nói nhân quả hai thứ được đồng thời thì trước đã ngăn. Bởi do thời có khác nên nghĩa của ông không thành. Quán sát như thế thì sự cho quả của nhân vĩnh viễn không hòa hiệp. Như luận kệ nói:

*Nếu nhân chẳng hòa hiệp  
Sao có thể sinh quả  
Nếu nhân có hòa hiệp  
Sao có thể sinh quả.*

Thích: Dưới đây làm nghiệm: Trong đệ nhất nghĩa nhân chẳng sinh quả. Vì chẳng hòa hợp, thí như hạt giống ở đất, mầm chẳng sinh ở núi cao. Lại nữa, nay có đạo lý cùng với kia chấp trong giống lúa không quả và có quả là lỗi. Như luận kệ nói:

*Quả nếu không trong nhân  
Sao có thể sinh quả  
Quả chẳng không trong nhân  
Sao có thể sinh quả.*

Thích: Đây nói hạt giống chẳng sinh quả, vì quả “không”, cho nên như trả lời trước, thí như quả ngoài khác. Quả “chẳng không” trong nhân là quả đã có nên nhân chẳng sinh quả. Thí như nhân chẳng sinh nhân trước đã đáp. Người Tỳ bà sa nói: Trước lúc quả chưa khởi, quả này có trước. Luận giả nói: không có nghĩa như vậy. Nay vì ngăn lỗi này, nên như luận kệ nói:

*Quả chưa khởi chẳng không  
Chẳng không thì không diệt  
Vì không có khởi, diệt  
Quả mắc lỗi “chẳng không”.*

Thích: Đây nói quả chẳng từ duyên khởi, vì quả có tự thể. Nếu có mà khởi thì không có nghĩa như vậy. Đã có nên chẳng cần khởi thêm. Nếu nói chẳng khởi mà có quả thì tức thể của quả phải thường chẳng diệt. Vì thế nên quả mắc lỗi “chẳng không”. Mà người chấp, chẳng muốn khiến quả có lỗi “chẳng không”. Như luận kệ nói:

*Quả chẳng không chẳng khởi  
Quả chẳng không chẳng diệt  
Vì quả ấy chẳng không  
Không khởi cũng không diệt.*

Thích: Nếu quả “không” thì không có khởi diệt. Nếu quyết định có thì chẳng cần khởi lại, tức không khởi nên không diệt. Vì thế cho nên nếu quả chẳng không, làm sao khởi, diệt? Lại nữa, làm sao muốn được quả như đây là pháp khởi diệt ấy. Nếu quả đã có, tức chẳng thấy pháp có khởi diệt, thí như tướng hiện tại. Lại có Lộ đà đa nói: Trước khi quả chưa khởi, quả không có tự thể. Vì sao? Vì thể của quả rỗng không nên quả đã khởi thì cũng không có “thể” của pháp khác. Luận giả nói: Lời này vọng không có nghĩa lý. Tôi nay sẽ trả lời ông. Vì sao? Như luận kệ nói:

*Quả “không” làm sao khởi?  
Quả “không” làm sao diệt?  
Vì quả là “không” nên  
Không khởi cũng không diệt*

Thích: Đây nói: trong đệ nhất nghĩa, quả “không” mà có khởi thì chẳng đúng. Vì sao vậy? Vì quả không có “thể”, thí như không hoa. Trong đệ nhất nghĩa ở trên mầm lúa có mầm lúa là không có “thể”. Thể diệt thì cũng chẳng đúng. Vì không có “thể”, thí như chẳng phải mầm lúa diệt. Lại nữa, từ duyên khởi tức tự thể đều không, là quán đệ nhất nghĩa trong pháp của tôi. Nếu nói có ít vật mà chẳng không thì vật này v.v... tức không từ nhân duyên sinh. Trong thế đế cũng không có sự việc ấy. Thí như không hoa. Như kệ trên nói: “Quả chưa khởi chẳng không, quả mắc lỗi chẳng không”. Đây nói quả chẳng không thì mắc lỗi không có khởi, diệt. Nay khiến cho ông hiểu trong đệ nhất nghĩa quả “không” mà có khởi, thí như huyễn... Trong đệ nhất nghĩa quả “không” vì có diệt cũng như huyễn... quả cũng như vậy. Nếu quả vì không có “thể” khác làm “thể” thì quả này tức không khởi không diệt. Trong thế đế cũng không có quả. Thí như không ho. Cũng như trên nói: “quả “không” làm sao khởi? quả “không” làm sao diệt? Đây nói khởi, diệt đều không có “thể”. Quả này đã “không” thì không có khởi diệt. Song ngoại đạo



người chẳng muốn khiến quả không có khởi, diệt nên trong đây lập nghiệm: Quả nhập nội v.v... chẳng phải không có tự thể mà có khởi, thí như huyễn.... Dùng nghiệm không khởi, không diệt này tức phá quả, có khởi, có diệt của ông. Pháp sai biệt của ông bị phá, là lỗi lập nghĩa của ông. Lại nữa, nhân của năng sinh, nhân này và quả là một chẳng! Là khác chẳng! Lỗi kia như luận kệ nói:

*Nhân cùng quả là một  
Trọn không có nghĩa ấy  
Nhân cùng quả là khác  
Cũng không có nghĩa ấy.*

Thích: Vì sao nhân quả chẳng được một, khác chẳng? Lỗi lầm trong đó, như luận kệ nói:

*Nếu nhân quả là một  
Năng, sở tức là một  
Nếu nhân quả là khác  
Nhân đồng chẳng phải nhân.*

Thích: Đây nói: ông chẳng muốn được hai thứ năng sinh và sở sinh như cha và con thì làm sao là một? Cũng như lửa và củi thì làm sao được một? Hai dụ này, thế gian cùng thấy, vì thế cho nên tôi nay nói nghiệm: Nhân và quả chẳng được làm một. Vì sao? Vì năng sinh, sở sinh có khác. Thí như hai cha con. Đây nói chấp một là lỗi. Lại nữa, chấp khác thì thế nào? Nghĩa là nhân và quả khác nhau thí như tất cả pháp chẳng phải nhân. Nhưng ông chẳng muốn nhân đồng với chẳng phải nhân. Ý ông muốn được hai pháp nhân, quả tương tục chẳng khác. Lại nữa, nay hỏi: người chấp trong nhân có quả trước: quả này là đã sinh có trước hay chưa có mà sinh? Điều chẳng như vậy. Lỗi kia như luận kệ nói:

*Nếu quả đã có rồi  
Sao dùng theo nhân sinh?  
Nếu quả chưa có ấy  
Nhân lại năng sinh gì.*

Thích: Đây nói nếu quả có tự thể thì sao nhờ nhân sinh? Trong thế đế cũng lại không thể khiến người tin hiểu. Nếu quả không có tự thể thì như hoa hư không. Ở trong thế đế mà cũng chẳng có thể khiến người hiểu. Như kệ trên nói: “quả “không” làm sao sinh? Do đó, quán sát trong đệ nhất nghĩa nhân có thể sinh quả thì chẳng như vậy. Nếu nhân chẳng sinh quả thì tức đó chẳng là nhân. Như trước người ngoại đạo đã lập, có thể sinh quả là nhân, thì nên khắp nơi làm nhân, nay vì phá đâu nên nghĩa nhân chẳng thành. Ông cũng trái với trước đã nói: Ở trong đệ

nhất nghĩa thành lập nghĩa nhân sinh quả. Lại nữa, nay nói trái nghĩa là ở trong đệ nhất nghĩa, nhân chẳng sinh quả. Trong thế đế có mà như huyễn hóa. Người Tỳ Thế sư lại nói: Trong đệ nhất nghĩa, nhân có thể sinh quả. Vì sao? Vì người thế gian đều nói nhân của quả này, nên biết nhân có thể sinh quả. Nếu nhân chẳng sinh quả thì trọn không chỉ bày nói: đây là nhân của quả. Thí như sừng cong của lạc đà, vì không có nên không nói, nay vì có cho nên nói. Như nói mắt là nhân thức là quả. Lúa là nhân, mầm là quả. Vì có cho nên nói. Nếu nói thí dụ thức và mầm được thành thì tức là nghĩa của tôi lập được thành. Nghiệm ấy như vậy. Luận giả nói: Nếu từng có chút quả sinh là đệ nhất nghĩa thì có thể được nói đây là nhân, đây là quả, có thể chỉ bày như thế. Nhưng nay nhân năng sinh không có nên ông dẫn chứng người thế gian đều nói là nhân của quả thì nghĩa thiết lập không thành, cũng trái với nghĩa của ông. Lại có người Tăng cư nói: Được pháp hòa hiệp cho nên quả sinh. Pháp hòa hiệp nghĩa là do được thời tiết nên có thể sinh ở qua. Mà phẩm này ban đầu ông ngăn tôi nói quả có sinh, diệt làm nhân, nên nhân chẳng thành thì chẳng phải là nhân không thành. Cũng chẳng phải một mình nhân có thể sinh qua, còn phải do hòa hợp và được thời tiết mới có thể sinh quả. Như chỗ ông nói nhân chẳng sinh quả thì đúng là thành nghĩa của tôi. Luận giả nói: nhân duyên hòa hiệp tức chẳng phải là tự thể của pháp thật có thể sinh. Nếu tự thể sinh rồi có thể năng sinh quả, thì nay tức chẳng đúng. Vì sao? Vì lỗi kia, như luận kệ nói:

*Tự thể và các duyên  
Hòa hiệp chẳng năng sinh  
Tự thể đã chẳng sinh  
Sao có thể sinh quả?*

Thích: Đây nói hòa hiệp chẳng sinh ở quả. Vì sao? Vì chẳng phải pháp thật. Thí như huyễn... cũng như Bách luận của Đề Bà trong phần kệ ngăn chấp hòa hiệp đã nói:

*Một hòa hiệp là không (không có)  
Các hòa hiệp cũng không  
Nếu nói là một ấy  
Nên là nhân duyên (mà) có.*

Nay sẽ vì ông phân biệt nghĩa chánh. Như luận kệ nói:

*Duyên hợp, duyên không hợp  
Quả chẳng từ đó sinh  
Vì quả kia không có  
Pháp hòa hợp cũng không.*

Thích: Đây nói lìa các duyên không có pháp hòa hiệp. Lại nữa, như trước đã ngăn nhân chẳng sinh quả. Nay ngăn hòa hiệp cũng không sinh quả. Vì sao chẳng sinh. Nghĩa là hòa hiệp này chẳng phải là cận sinh cũng chẳng phải là viễn sinh.

Trong đệ nhất nghĩa, chẳng sinh là như trong phần ngăn nhân duyên ở trên đã khiến tin hiểu. Như vậy, pháp hòa hiệp chẳng sinh quả, chẳng phải pháp hòa hiệp cũng chẳng sinh quả. Lại như trong Bách Luận nói: “Danh tự thế gian do hòa hiệp mà có. Thế của pháp chẳng phải có, vì thế chẳng phải có nên cũng không có hòa hiệp”. Vì thế nên đầu phẩm ngoại đạo đã nói nhân, thì đâu cùng nêu ra lỗi nhân, ngăn chấp thời pháp kia, vì khiến cho tín hiểu nhân quả là không có tự tánh. Đó chính là ý nghĩa phẩm này. Vì thế cho nên nghĩa của tôi được thành. Như trong kinh Bát Nhã nói: Đây Bồ Tát Cực Đồng Mãn: Sắc chẳng phải nhân, chẳng phải quả. Nếu sắc chẳng phải nhân, chẳng phải quả thì cho đến thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng phải nhân, chẳng phải quả. Vì sao? Vì sắc không có hòa hợp. Nếu sắc không có hòa hợp thì cho đến thọ, tưởng, hành, thức cũng không có hòa hợp. Không thấy là sắc, không thấy là thọ tưởng hành thức, không có gì là hành, đó chính gọi là Bát Nhã Ba la mật. Như Phật nói kệ trong Kinh Thứu Hậu Thế rằng:

*Như nói xứ hòa hợp,  
Là nói môn phương trên, Để hướng đệ  
nhất nghĩa, Người trí hiểu như thế.*

-----